

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**
Bản án số: 97/2018/HS-ST
Ngày: 27/9/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hùng Minh Sang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Phạm Đức Nhân.

+ Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:

Ông Lương Duy Hải, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phước Thái, huyện Long Thành xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2018/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2018/HSST-QĐ ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh P (T), sinh năm 1983. Tại Đồng Nai.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Bắt cua. Trình độ học vấn: 01/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam.

Con ông Lê Văn M và bà Ngô Thị T.

Gia đình có 05 anh em. Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Vợ Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm: 1990. Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Ngày 20/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp T1 sản”. Bản án số 124/2015/HSST.

Tiền sự: Không.

Bắt tạm giữ chuyển tạm giam ngày 10/4/2018.

2. Huỳnh Văn C (Đ), sinh năm 1990. Tại Đồng Nai.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 5/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam.

Con ông Huỳnh Văn D và bà Nguyễn Thị S.

Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ Nguyễn Thị Mộng Trinh, sinh năm: 1993. Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/11/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây T tích”. Bản án số 323/2008/HSPT. Đã chấp hành xong.

Bắt tạm giữ chuyển tạm giam ngày 11/4/2018.

(các bị cáo có mặt).

+ *Người làm chứng:*

Huỳnh Vũ Hoài T, sinh năm: 1996.

Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Phạm H C, sinh năm: 1995.

Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Trương Quốc T, sinh năm: 1995.

Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Lê Tấn T, sinh năm: 1996.

Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Mai Quốc B, sinh năm: 1984.

Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nguyễn Văn C, sinh năm: 1992.

Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Lê Đình T, sinh năm 1998.

Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Trần Xuân H, sinh năm: 1993.

Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nguyễn Châu T, sinh năm: 1991.

Hộ khẩu thường trú: xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nguyễn Thị V, sinh năm: 1989.

Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh P (T) là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (ma túy đá). Tháng 01 năm 2018 P bắt đầu mua ma túy của một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở khu vực Bến xe Miền Đông thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, mỗi lần P mua 01 gói ma túy giá 2.000.000đồng, đem về nhà phân chia nhỏ bán lại cho nhiều người nghiện ma túy kiếm lời và sử dụng cho cá nhân. Trong thời gian này Huỳnh Văn C (Đ) là người thường xuyên mua ma túy của P nên P đã thuê C phụ giúp P trong việc bán ma túy cho những người nghiện. C đồng ý và đã trực tiếp bán ma túy cho nhiều người nghiện. C được P trả công bằng việc cho sử dụng miễn phí chất ma túy và trả công bằng tiền.

Việc liên hệ giao dịch mua bán ma túy do P sử dụng bằng điện thoại di động của P có số thuê bao 01284.345.518 hoặc các người nghiện trực tiếp đến nhà P ở ấp 1B xã Phước Thái, huyện Long Thành để liên hệ thỏa thuận mua bán ma túy. Sau khi đã thỏa thuận giá cả và địa điểm mua bán ma túy, P là người trực tiếp bán ma túy hoặc P đưa ma túy cho C bán cho những người nghiện. Trong đó P và C đã nhiều lần bán ma túy cho Huỳnh Vũ Hoài T, Phạm H C (Đ), Trương Quốc T, Lê Tấn T1, Mai Quốc B, Nguyễn Văn C2, Lê Đình T2, Trần Xuân H và Nguyễn Châu T3.

Ngày 07/4/2018, P đón xe khách đến khu vực Bến xe Miền Đông thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 gói ma túy của một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) giá 2.000.000đồng đem về nhà chia được 16 gói nhỏ, P và C đem bán cho những người nghiện hết 10 gói mỗi gói giá 200.000đồng, sử dụng cho bản thân hết 01 gói. Đến 08 giờ 30 phút ngày 10/4/2018, Huỳnh Vũ Hoài T gọi điện thoại cho P hỏi mua 01 gói ma túy giá 300.000đồng P đồng ý bán và hẹn T giao ma túy trước nhà nghỉ “Trần Đức” thuộc ấp 1B xã Phước Thái. Sau khi đã thỏa thuận với T, P nhờ C điều khiển xe mô tô biển số 60S2-1328 chở P đến nhà nghỉ “Trần Đức” để P giao ma túy cho T. C đồng ý và điều khiển xe mô tô chở P đến gặp T, khi đến nơi C điều khiển xe mô quay về còn P ở lại và chuẩn bị bán ma túy cho T thì bị Công an xã Phước Thái phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi quần bên phải của P 01 gói nilong bên trong có các hạt tinh thể màu trắng (P khai là ma túy tổng hợp) thu giữ trên tay của T 300.000đồng (T khai số tiền này dùng để mua ma túy của P).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của P ở ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành thu giữ 03 gói nilong màu trắng bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, 01 cái cân điện tử và 01 xe mô tô biển số 60S2-1328.

Sau khi phạm tội C đã ra đầu thú tại Công an huyện Long Thành.

Tại kết luận giám định số 207/PC54-GĐMT ngày 16/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,6425 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,1475 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm P số 207/PC54-GĐMT ngày 18/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai.

- 01 điện thoại di động hiệu Max màu trắng.

- 01 xe mô tô biển số 60S2-1328.

- 01 cái cân điện tử và số tiền 300.000 đồng.

Khi Lê Thanh P bị bắt về hành vi phạm tội quả tang thì P khai nhận cùng với Huỳnh Văn C có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người. Đến ngày 20/4/2018 P thay đổi lời khai, chối không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Bản cáo trạng số: 96/CT-VKSLT ngày 10/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố các bị cáo Lê Thanh P (T) và Huỳnh Văn C (Đ) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn bảo lưu quan điểm truy tố đối với các bị cáo tại Bản cáo trạng số: 96/CT-VKSLT ngày 10/8/2018. Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh P (T) mức án từ 09 đến 10 năm tù. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C (Đ) mức án từ 07 đến 08 năm tù.

Lời nói sau cùng: Bị cáo P, C xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình lo cho các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T1 liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo P không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo cho rằng bị cáo chỉ tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh P (T) thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[2]. Các bị cáo Lê Thanh P (T) và Huỳnh Văn C (Đ) là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, những người làm chứng, cùng các T1 liệu chứng cứ tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định.

Ngày 07/4/2018, P mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lại lịch 01 gói ma túy giá 2.000.000đồng về phân nhỏ lẻ ra 16 gói, P và C mang bán cho các con nghiện hết 10 gói, giá mỗi gói là 200.000đồng/01 gói, P và C sử dụng 01 gói. Lúc 08 giờ 30 phút ngày 10/4/2018, Huỳnh Vũ Hoài T gọi điện thoại cho P hỏi mua ma túy, P nhờ C sử dụng xe mô tô biển số 60S2-1328 của P, chở P mang ma túy giao cho T, khi đến nơi C về trước còn P chuẩn bị giao ma túy cho T thì bị bắt quả tang, thu giữ của P 01 gói nilong

bên trong chứa tinh thể màu trắng, số tiền 300.000đồng của T để mua ma túy của P. Ngoài ra P và C còn khai nhận nhiều lần bán ma túy cho Huỳnh Vũ Hoài T, Phạm H C (Đ), Trương Quốc T, Lê Tấn T1, Mai Quốc B, Nguyễn Văn C2, Lê Đình T2, Trần Xuân H và Nguyễn Châu T3. Qua kết luận giám định vật chứng thu giữ của P và C

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,6425 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,1475 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa các bị cáo P (T) và C (Đ) không thắc mắc gì đối với kết luận giám định.

Hành vi trên của các bị cáo Lê Thanh P (T) và Huỳnh Văn C (Đ) đã cấu thành tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’ theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là đúng người đúng tội.

Vai trò của từng bị cáo:

Đây là vụ án phạm tội không có tổ chức nhưng vai trò của bị cáo Lê Thanh P (T) là chính phạm, bị cáo là người rủ rê bị cáo C cùng thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo trả công cho C bằng việc cho sử dụng trái phép chất ma túy và cho tiền bị cáo C để mua sữa cho con. Bị cáo là người trực tiếp mua ma túy về phân nhỏ lẻ để bán cho các người nghiện và sử dụng cho bản thân. Chính bị cáo là người trực tiếp giao dịch việc mua, bán với tất cả các người nghiện, bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 60S2 – 1328 của chính bị cáo để cùng với bị cáo C thực hiện hành vi mua, bán ma túy. Bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, cao hơn bị cáo C mới có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Huỳnh Văn C (Đ), sau khi được bị cáo P rủ rê bị cáo đồng tình ngay, tham gia tích Cc, khi có người liên lạc với P để mua ma túy, bị cáo cùng với P hoặc trực tiếp sử dụng xe mô tô của P để giao ma túy cho người nghiện sau đó mang tiền về cho P, được P trả công bằng tiền và cho sử dụng miễn phí ma túy. Vì vậy mức án bị cáo nhận lãnh phải được cân nhắc tương xứng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn nghiện hút ma túy. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử lưu động ngày hôm nay là cần thiết, qua đó nhằm tuyên truyền pháp luật và phòng ngừa chung.

Xét cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo P tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, có cha ruột là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đối với bị cáo C quá trình

điều tra cũng như tại phiên tòa công khai hôm nay thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm P số 207/PC54-GĐMT ngày 18/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cái cân điện tử (dùng để cân ma túy).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Max và số tiền 300.000đồng.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60S2-1328 Lê Thanh P (T) khai nhận là T1 sản do P mua lại nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, qua xác minh xe mô tô trên đang thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Đức Sơn, sinh năm 1966 trú tại Tổ 11, khu 10, xã Xuân Tây, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nhưng chưa làm việc được với anh Sơn nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Ngoài ra trong vụ án này còn có Huỳnh Vũ Hoài T, Phạm H C (Đ), Trương Quốc T, Lê Tấn T1, Mai Quốc B, Nguyễn Văn C2, Lê Đình T2, Trần Xuân H và Nguyễn Châu T3 có hành vi mua ma túy sử dụng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố, đối với người đàn ông chưa xác định được lai lịch địa chỉ bán ma túy cho bị cáo P, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[6]. Bị cáo P và bị cáo C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh P (T) và Huỳnh Văn C (Đ) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Thanh P (T) 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 10/4/2018.

Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Huỳnh Văn C (Đ) 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 11/4/2018.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm P số 207/PC54-GĐMT ngày 18/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cái cân điện tử (dùng để cân ma túy).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Max và số tiền 300.000 đồng đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo P và bị cáo C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

VKSND.H Long Thành (1).
Công an H Long Thành (2).
VKS tỉnh Đồng Nai (1).
Cơ quan CSĐT.CA H Long Thành (2).
THA (1).
Bị cáo (2).
Lưu hồ sơ (1).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hùng Minh Sang